

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU
Bản án số: 07/2018/HSPT
Ngày 05 tháng 02 năm 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Nguyệt

Các Thẩm phán: Ông Lê Thanh Hùng

Ông Bùi Anh Tuấn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lâm Thị Hiền - cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Lâm Văn Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2018/TLPT-HS ngày 03 tháng 01 năm 2018 do có kháng cáo của bị cáo Tăng Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2017/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có kháng cáo: Tăng Thị T, sinh năm 1955 tại huyện V, tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp Tam H, xã Vĩnh H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Chấn T (chết) và bà Phạm Thị H (chết); tiền sự: Không; tiền án: Không; về nhân thân: Ngày 20/6/2005, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu đã xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, đã chấp hành xong và được xóa án tích. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Hoàng C - Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 13 tháng 7 năm 2017, bị cáo Tăng Thị T bị bắt quả tang đang có hành vi ghi số đề tại nhà thuộc ấp Tam H, xã Vĩnh H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Bị cáo khai nhận hoạt động ghi bán số đề khoảng 08 tháng thì bị bắt, mỗi ngày ghi từ 700.000 đồng đến 9.000.000 đồng, thu lợi bất chính khoảng từ 400.000 đồng đến 500.000 đồng. Hàng ngày, bị cáo ở tại nhà, những người mua số đề đến gặp trực tiếp đọc con số và số tiền hoặc ghi sẵn con số và số tiền vào tờ giấy đưa cho bị cáo để mua số đề. Trước khi có kết quả xổ số kiến thiết, bị

cáo tổng hợp phôi và tính tiền thắng thua với những người mua số đề. Đối với những con số đề, người mua mua với số tiền lớn hơn 100.000 đồng thì bị cáo tổng hợp và giao nộp phôi số đề cho người tên Chú B ở Bạc Liêu (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) tại nhà của bị cáo để hưởng tiền hoa hồng.

Quá trình ghi bán số đề, bị cáo bán số đề với các hình thức gồm số đầu, số đuôi, số lô hai con, số lô ba con và số đá hai con; kết quả thắng thua căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh miền Nam. Đối với số đầu, số đuôi, người mua số tiền 10.000 đồng thì chỉ trả 9.000 đồng (còn 1.000 đồng là tiền hoa hồng người mua được hưởng). Đối với số lô hai con, số lô ba con, người mua số tiền 1.000 đồng thì phải trả số tiền 15.000 đồng. Đối với số đá hai con, người mua số tiền 1.000 đồng thì phải trả số tiền 30.000 đồng. Tỷ lệ thắng thua đối với số đầu, số đuôi và số lô hai con là 1 x 80 lần, có nghĩa là người mua 1.000 đồng nếu trúng thì sẽ được 80.000 đồng; đối với số lô ba con và số đá hai con là 1 x 600 lần, có nghĩa là người mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 600.000 đồng

Qua kết quả đối chiếu 21 (hai mươi một) tờ giấy được đánh số thứ tự từ 1 đến 21 do Công an thu giữ trong ngày bắt quả tang đã xác định được là các phôi số đề ghi ngày 13 tháng 7 năm 2017 (trong đó các phôi số được đánh số thứ tự từ 01 đến 20 là phôi số đề ghi bán cho người mua và phôi số được đánh số thứ tự 21 là phôi tổng hợp của các phôi số ghi ngày 13 tháng 7 năm 2017, nhưng chưa tổng hợp xong thì bị bắt quả tang), kết quả thắng thua căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh An Giang.

Tổng số tiền bị cáo Tăng Thị T ghi bán số đề trong ngày 13 tháng 7 năm 2017 được thể hiện trên các phôi số là 9.519.000 đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số 25/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Tăng Thị T phạm tội “Đánh bạc”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm p, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Tăng Thị T 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền Việt Nam 1.620.000 đồng (một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng);

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) máy tính điện tử hiệu Casio và 01 (một) cây viết mực màu xanh.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý theo Biên lai thu tiền số 003045 ngày 31 tháng 10 năm 2017 và Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 31 tháng 10 năm 2017).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01 tháng 12 năm 2017, bị cáo Tăng Thị T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Tăng Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị: Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bản thân bị cáo là người bị khuyết tật 02 chân, trước đây có bị xử lý hình sự nhưng đã được xóa án tích rất nhiều năm nên đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, sửa một phần án sơ thẩm, xử phạt bị cáo T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng.

Người bào chữa cho bị cáo T trình bày: Không tranh luận về tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Viện kiểm sát trình bày, đề nghị Tòa xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo, bản thân bị cáo là người bị khuyết tật 02 chân, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, sửa một phần án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tăng Thị T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 13 tháng 7 năm 2017, bị cáo Tăng Thị T có hành vi ghi số đề tại nhà thuộc ấp Tam H, xã Vĩnh H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Tổng số tiền bị cáo T ghi số đề trong ngày 13 tháng 7 năm 2017 được thể hiện trên phôi số của 21 tờ giấy ghi số đề là 9.519.000 đồng.

[2] Với những hành vi trên của bị cáo Tăng Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Tăng Thị T không những xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn trực tiếp xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, vì việc đánh bạc nói chung là một tệ nạn xã hội, hành vi ghi số đề của bị cáo

không chỉ có hậu quả thắng thua sát phạt nhau, mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây bất ổn lớn đến tình hình trật tự tại địa phương. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo, chồng bị cáo là những người có công với cách mạng nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo: Bị cáo xin hưởng án treo với lý do hai chân bị khuyết tật đi lại khó khăn và có nhiều bệnh về cao huyết áp, thiếu máu tim, khớp gối. Hội đồng xét xử xét thấy: Năm 2005, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu xét xử về tội “Đánh bạc” đối với hành vi ghi số đề và cho hưởng án treo nhưng khi chấp hành xong thì bị cáo vẫn không có ý thức chấp hành pháp luật, vẫn tiếp tục hành vi ghi số đề. Do đó, xét thấy bị cáo không có ý thức cải tạo bản thân để có thể chấp hành nghiêm quy định pháp luật nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này. Mặt khác, các lý do bị cáo trình bày không phải là căn cứ để được xem xét cho bị cáo hưởng án treo, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Tăng Thị T.

[4] Như đã phân tích, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo yêu cầu xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc cho bị cáo hưởng án treo là chưa thỏa đáng, không đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo nên không được chấp nhận.

[6] Bị cáo Tăng Thị T được miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Tăng Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm p, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung

năm 2017. Xử phạt bị cáo Tăng Thị T 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Tăng Thị T được miễn nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện V;
- Cơ quan HS nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện V;
- CQĐT huyện V;
- Chi cục THADS huyện V (để thi hành);
- Bị cáo;
- Lưu:HS.

(Đã ký tên và đóng dấu)

Châu Minh Nguyệt